

# CÁC YẾU TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN THỰC TRẠNG DẠY HỌC CÁC KHÁI NIỆM KHOA HỌC 4 CHO HỌC SINH KHIẾM THÍNH HỌC CHUYÊN BIỆT

Ngô Thị Thu Hương

Trung tâm bảo trợ xã hội tổng hợp Tỉnh Nam Định

**Tóm tắt:** Học sinh khiếm thính gặp hạn chế cố hữu về tiếp nhận thông tin thính giác và hạn chế về ngôn ngữ nói, đặt trong bối cảnh đổi mới chương trình giáo dục và sách giáo khoa phổ thông, nên việc dạy học môn Khoa học lớp 4 nói chung và việc hình thành các khái niệm trong môn học này cho học sinh khiếm thính lớp 4 chuyên biệt nói riêng gặp rất nhiều khó khăn và thách thức sư phạm. Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng dạy học các khái niệm khoa học 4 cho học sinh khiếm thính học chuyên biệt từ đó làm cơ sở để đề xuất và các biện pháp sư phạm giúp hình thành khái niệm trong môn Khoa học lớp 4 cho các em đó tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt nhằm góp thêm nguồn tài liệu tham khảo và minh chứng khoa học trong nỗ lực chung giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Khoa học cho nhóm học sinh đặc thù này.

**Từ khóa:** Thực trạng, Học sinh khiếm thính, các yếu tố.

## FACTORS INFLUENCING THE TEACHING OF FOURTH-GRADE SCIENCE CONCEPTS TO HEARING-IMPAIRED STUDENTS IN SPECIALIZED EDUCATION

Ngô Thị Thu Hương

Comprehensive Social Protection Center, Nam Định Province

**Abstract:** Due to the inherent limitations of hearing-impaired students in receiving auditory information and their constraints in spoken language, the teaching of Science in the fourth grade, particularly the formation of scientific concepts for these students in specialized education, poses significant pedagogical challenges. This issue is further complicated by the ongoing reforms in the general education curriculum and textbooks. This study examines the factors influencing the teaching of fourth-grade Science concepts to hearing-impaired students in specialized education. The findings serve as a foundation for proposing pedagogical measures to facilitate concept formation in Science for these students at specialized educational institutions. The study aims to contribute to the body of reference materials and scientific evidence in the collective effort to enhance the quality and effectiveness of Science education for this special group of learners.

**Keywords:** Teaching situation, Hearing-impaired students, Influencing factors.

Nhận bài: 20/01/2025

Phản biện: 20/02/2025

Duyệt đăng: 25/02/2025

### I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Hình thành khái niệm trong môn khoa học lớp 4 cho học sinh tiểu học có vai trò quan trọng trong phát triển nhận thức khoa học cho các em nhất là với các học sinh khiếm thính. Học sinh khiếm thính có những khiếm khuyết phân tích cơ quan thính giác nên khả năng nghe-nói và ngôn ngữ của các em gặp hạn chế nghiêm trọng. Dùng lời để trình bày và giải thích để lĩnh hội khái niệm khoa học đối với các em là khó khăn. Đồng thời, các khái niệm trình bày trong sách giáo khoa dưới dạng thuật ngữ khoa học khó tiếp cận với học sinh khiếm thính, bởi vì các em có đặc điểm hạn chế về tư duy bằng ngôn ngữ. Mặt khác, các cơ sở giáo dục chuyên biệt dạy học sinh khiếm thính cấp tiểu học không có sách giáo khoa riêng, mà sử dụng sách giáo khoa và chương trình giáo dục phổ thông có sự điều chỉnh của giáo viên cho phù hợp với năng lực của học sinh và theo điều kiện thực tiễn của đơn vị. Nhiều giáo viên dạy chuyên biệt nhưng chưa thành thạo ngôn ngữ kí hiệu để giao tiếp và dạy học sinh điếc. Năm học 2023-2024 là năm học mà lần đầu tiên học sinh lớp 4 trên cả

nước học theo chương trình và các sách giáo khoa mới. Ngay cả giáo viên phổ thông cũng lần đầu thực hiện chương trình và sách giáo khoa mới, vậy nên thách thức với giáo viên chuyên biệt dạy học sinh khiếm thính càng lớn, đòi hỏi ở giáo viên đồng thời cả việc hiểu đặc điểm học tập và giao tiếp của học sinh cũng như năng lực điều chỉnh chương trình giáo dục phổ thông sao cho phù hợp với đối tượng học sinh đặc thù này.

Bài viết nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng dạy học các khái niệm khoa học 4 cho học sinh khiếm thính học chuyên biệt từ đó làm cơ sở để đề xuất và các biện pháp sư phạm giúp hình thành khái niệm trong môn Khoa học lớp 4 cho các em đó tại các cơ sở giáo dục chuyên biệt nhằm góp thêm nguồn tài liệu tham khảo và minh chứng khoa học trong nỗ lực chung giúp nâng cao chất lượng và hiệu quả dạy học môn Khoa học cho nhóm học sinh đặc thù này.

### II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

**2.1. Các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng hình thành các khái niệm ở môn khoa học lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh khiếm thính học chuyên biệt**

Bảng 2.1. các yếu tố ảnh hưởng đến thực trạng hình thành các khái niệm ở môn Khoa học lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh khiếm thính học chuyên biệt

TT	Các yếu tố ảnh hưởng	Mức độ ảnh hưởng										$\bar{X}$	Thứ bậc
		Ảnh hưởng rất nhiều		Ảnh hưởng nhiều		Ảnh hưởng trung bình		Ít ảnh hưởng		Không ảnh hưởng			
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%		
1	Nhận thức của các lực lượng giáo dục trong nhà trường	13	46.4	5	17.9	10	35.7	0	0	0	0	4.11	5
2	Phẩm chất, năng lực, trình độ quản lý của nhà quản lý	15	53.6	9	32.1	4	14.3	0	0	0	0	4.39	1
3	Chương trình, nội dung giáo dục phổ thông mới	13	46.4	9	32.1	5	17.9	0	0	0	0	4.14	3
4	Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ cho tổ chức dạy học môn Khoa học	13	46.4	7	25	8	28.6	0	0	0	0	4.18	2
5	Điều kiện về số lượng, cơ cấu, chất lượng đội ngũ giáo viên và học sinh	3	10.7	9	32.1	16	57.1	0	0	0	0	3.54	6
6	Nhận thức, tâm lý của phụ huynh và xã hội về hoạt động dạy học môn Khoa học lớp 4 cho học sinh tiểu học	11	39.3	13	46.4	3	10.7	0	0	0	0	4.14	3

Kết quả khảo sát trên cho thấy, các yếu tố trên đều ảnh hưởng và rất ảnh hưởng đến trạng hình thành các khái niệm ở môn Khoa học lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh khiếm thính học chuyên biệt tỉnh Nam Định. Cụ thể như sau:

Nguyên nhân ảnh hưởng lớn nhất đến thực trạng là “Phẩm chất, năng lực, trình độ quản lý của nhà quản lý” với ĐTB= 4.39. Sau đó là: “Điều kiện về số lượng, cơ cấu, chất lượng đội ngũ giáo viên và học sinh” với ĐTB= 4.18. Thực tế, để làm được nghề giáo viên dạy trẻ đặc biệt, cần có tình yêu thương, lòng nhân ái với trẻ khuyết tật; Có mong muốn chia sẻ một phần nỗi đau, sự mất mát, thiệt thòi của các em; Giúp các em hiểu: Các em tật nhưng không tàn, không mang mặc cảm khi nghĩ đến tật nguyên của mình; Hỗ trợ các em có những kỹ năng cần thiết để hòa nhập với cộng đồng, tự lo cho bản thân...

Nhiều phụ huynh không thừa nhận sự thật con mình là trẻ khuyết tật nên né tránh, do đó trẻ

không được hỗ trợ kịp thời và không được hưởng chính sách riêng dành cho học sinh khuyết tật. Trẻ khuyết tật từ lúc sinh ra đến lúc trưởng thành trải qua rất nhiều giai đoạn phát triển khó khăn. Do trẻ có những đặc điểm tâm sinh lý không thuận lợi, quá trình nhận thức bị suy giảm, làm cho trẻ khó khăn trong việc lĩnh hội các kiến thức. Trẻ nhận thức chậm, tư duy kém (Chủ yếu là trực quan), do vậy việc tiếp thu kiến thức khó khăn, học trước quên sau. Việc vận dụng kiến thức vào cuộc sống lại càng khó khăn hơn. Tại các lớp giáo dục đặc biệt, các em có độ tuổi nhập học khác nhau, các dạng tật khác nhau, mức độ tật và tâm sinh lý của học sinh đặc biệt phát triển không đồng đều. Do vậy khi nhận lớp giáo viên phải nắm chắc bệnh lý của học sinh và kỹ năng của từng em. Từ đó biết được độ tuổi phát triển của các em và sử dụng các biện pháp giáo dục hiệu quả.

Dạy trẻ khuyết tật đòi hỏi người giáo viên cần kiên trì, nhẫn nại và luôn rèn luyện cho bản thân mình sự nhã nhặn và sự thông cảm, chia sẻ. Theo

đó, giáo viên dạy trẻ khuyết tật, không đơn thuần là những giáo viên dạy chữ mà còn là người cha, người mẹ, người bạn đồng hành cùng những trẻ không được may mắn.

Quan khảo sát bằng cách phỏng vấn trực tiếp, đa số GV còn cho rằng yếu tố “con người”, bao gồm: cái “tâm” và cái “tâm” của GV thực hiện trực tiếp là yếu tố quan trọng góp phần cho tổ chức trạng hình thành các khái niệm ở môn Khoa học lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh khiếm thính học chuyên biệt tỉnh Nam Định đạt hiệu quả; còn cơ chế phối hợp, điều kiện cơ sở vật chất và các phương tiện hỗ trợ cũng ảnh hưởng nhưng không đáng kể, có thể khắc phục được.

Như vậy, để tổ chức trạng hình thành các khái niệm ở môn Khoa học lớp 4 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 cho học sinh khiếm thính học chuyên biệt tỉnh Nam Định đòi hỏi những điều kiện thích hợp về phương tiện, cơ sở vật chất và tổ chức giáo dục, điều kiện về tổ chức. Bên

cạnh đó, cần có các chính sách riêng nhằm khen thưởng, động viên GV giỏi đạt thành tích cao, hay các chính sách đãi ngộ đặc thù cho GV đổi mới PPDH, sử dụng các kỹ thuật, hình thức dạy học.

### III.KẾT LUẬN

Hình thành các khái niệm ở môn Khoa học lớp 4 có vai trò quan trọng, bởi lẽ, môn Khoa học lớp 4 là môn học bắt buộc ở cấp tiểu học. Trên cơ sở kế thừa và phát triển môn Tự nhiên và Xã hội (ở các lớp 1, 2, 3), môn Khoa học (ở các lớp 4, 5) được xây dựng dựa trên nền tảng cơ bản, ban đầu của khoa học tự nhiên và các lĩnh vực nghiên cứu về giáo dục sức khỏe, giáo dục môi trường. Kết quả khảo sát cho thấy, thực trạng đã bộc lộ những tồn tại, hạn chế nhất định về nhận thức đến năng lực tổ chức các HĐDH và kiểm tra, đánh giá... Để tiếp tục kiện toàn, nâng cao chất lượng HĐDH nói chung và môn Khoa học lớp 4 nói riêng thì việc khắc phục những tồn tại hạn chế này là yêu cầu cấp thiết đề ra với HS, với các cán bộ nhà trường.

### TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), *Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể*, Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018
2. Mai Sỹ Tuấn, Nguyễn Văn Khánh, Đặng Thị Oanh, Lê Đức Ánh, Trần Khánh Vân (2023), *Hướng dẫn dạy học môn khoa học tự nhiên theo chương trình giáo dục phổ thông 2018*, NXB Đại học Sư phạm
3. Nguyễn Thị Hoàng Yên (2007), *Đại cương về giáo dục trẻ khiếm thính*, NXB Đại học Sư phạm.
4. V.A.Sinhiak-M.M.Nudenman (1999), *Những đặc điểm của sự phát triển tâm lý trẻ điếc*, NXB Chính trị Quốc gia.